

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 272/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị **Vi Thị H**, sinh năm 1995;

Địa chỉ: **Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.**

- **Bị đơn:** Anh **Bùi Đức H1**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: **Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Vi Thị H** và anh **Bùi Đức H1**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị **Vi Thị H** và anh **Bùi Đức H1** thoả thuận:

Chị **H** trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là **Bùi Diệu H2**, sinh ngày 21/3/2016 và **Bùi Tú A**, sinh ngày 18/4/2020 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con: Các bên không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn anh **Bùi Đức H1** có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản, công nợ chung: Chị **Vi Thị H** và anh **Bùi Đức H1** cùng xác định vợ chồng không có tài sản chung, không liên quan đến vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị **Vi Thị H** phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Khoản tiền nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự, huyện Lục Ngạn theo biên lai thu số 0006247 ngày 24 tháng 6 năm 2024 của chị **H** được trừ vào án phí, chị **H** được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- UBND xã Trù Hựu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Ngọc Hà